

Số: T01/2026



BÁO CÁO TÌNH HÌNH XUẤT NHẬP KHẨU NÔNG LÂM THỦY SẢN

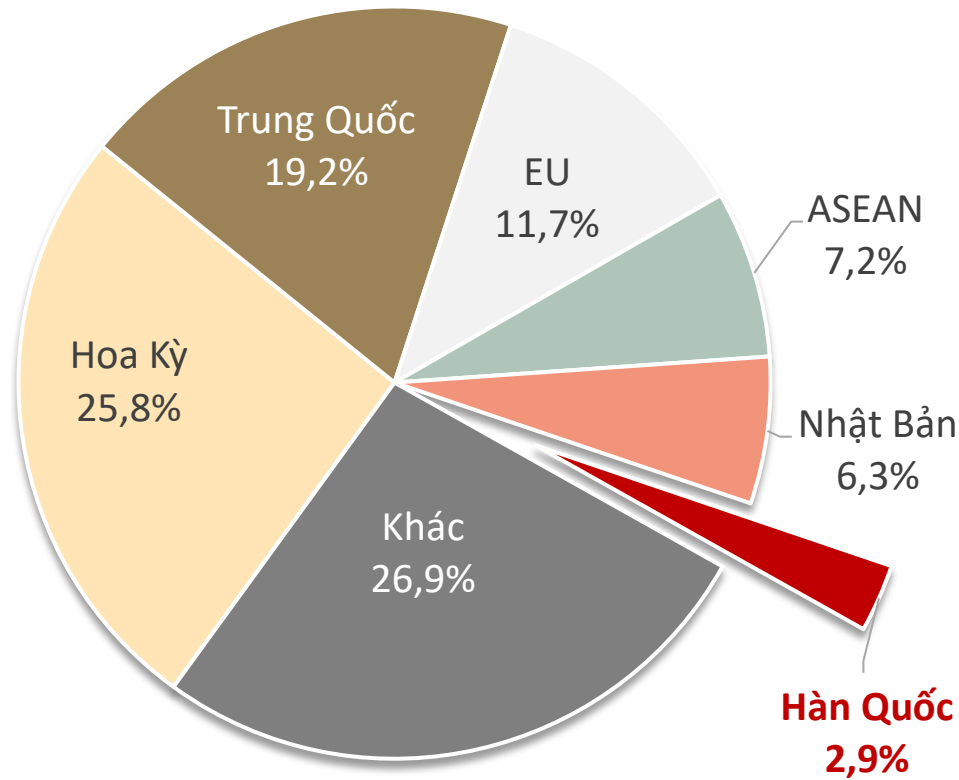
THỊ TRƯỜNG HÀN QUỐC

Thực hiện bởi: 



TÌNH HÌNH XUẤT NHẬP KHẨU NÔNG LÂM THỦY SẢN VIỆT NAM SANG THỊ TRƯỜNG HÀN QUỐC THÁNG 12/2025

Tỷ trọng xuất khẩu NLTS sang thị trường Hàn Quốc, T12/2025

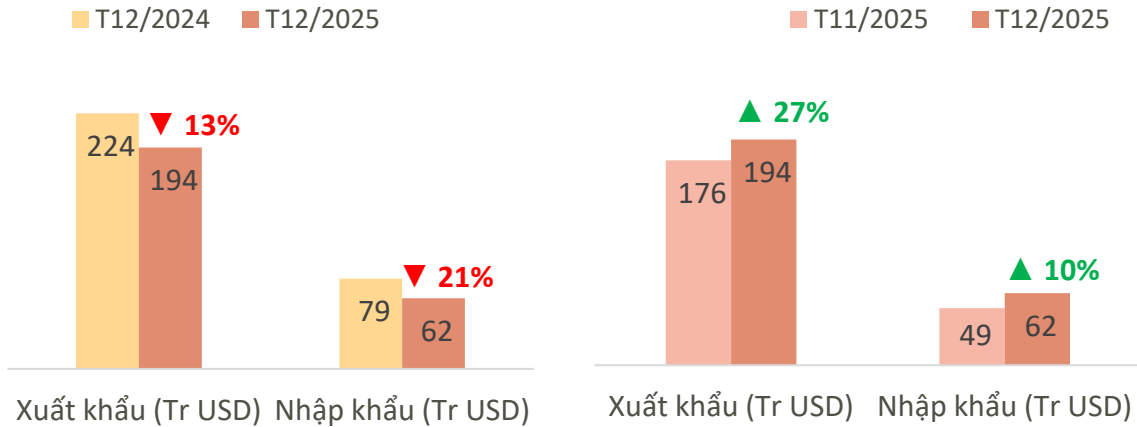


Biến động tỷ trọng xuất khẩu NLTS thị trường Hàn Quốc, T12/2025 so với T11/2025 và T12/2024

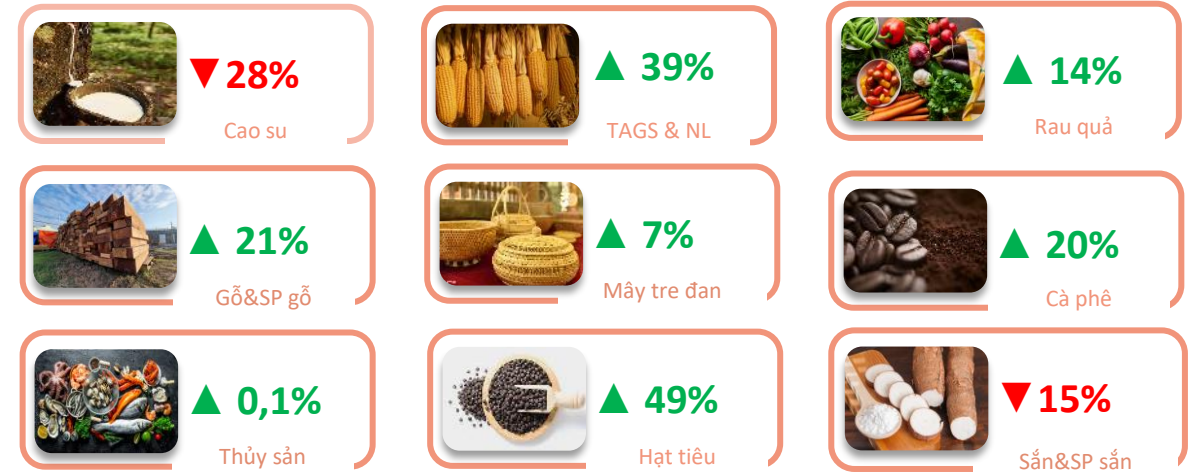
Thị trường	Giá trị (triệu USD)	So với T11/2025	So với T12/2024
Hoa Kỳ	1.272	▼ 1,7%	▼ 3,2%
Trung Quốc	1.710	▲ 0,5%	▲ 4,7%
EU	774	▲ 2,9%	▲ 1,9%
ASEAN	477	▲ 0,6%	▼ 2,3%
Nhật Bản	418	▼ 1,4%	▼ 0,4%
Hàn Quốc	194	▼ 0,2%	▼ 1,0%
Tổng giá trị XK NLTS (triệu USD)			6.625

TÌNH HÌNH XUẤT NHẬP KHẨU NÔNG LÂM THỦY SẢN VIỆT NAM SANG THỊ TRƯỜNG HÀN QUỐC THÁNG 12/2025

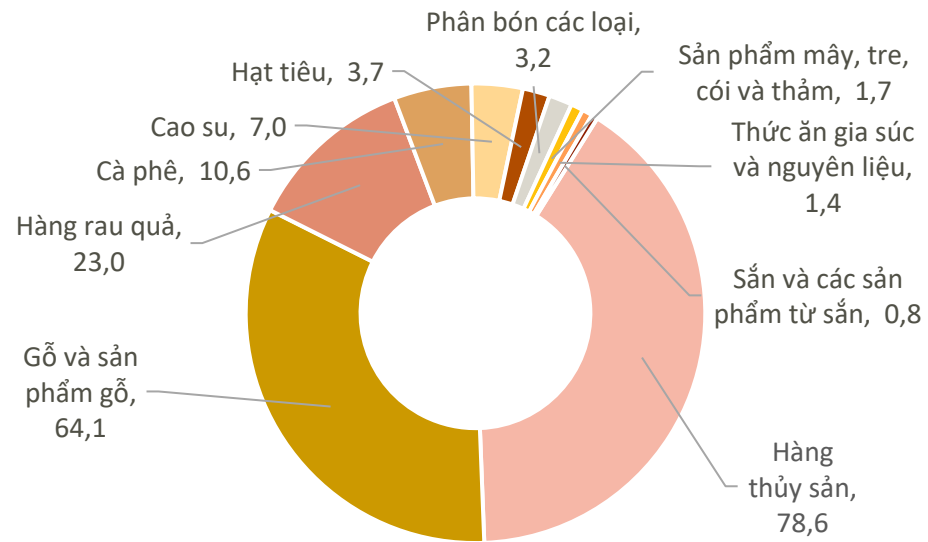
Kim ngạch xuất nhập khẩu NLTS VN– Hàn Quốc T12/2025



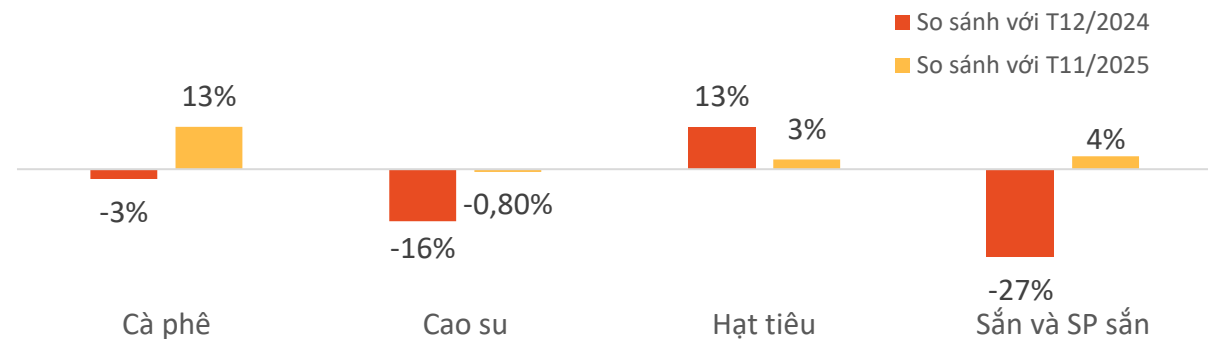
Biến động giá trị xuất khẩu NLTS chính sang Hàn Quốc T12/2025 so với T11/2025



Kim ngạch xuất khẩu NLTS chính sang Hàn Quốc T12/2025



Biến động giá xuất khẩu bình quân của một số sản phẩm NLTS chính sang Hàn Quốc T12/2025 so với T11/2025 và T12/2024





Chính phủ Hàn Quốc lên chiến lược đạt tăng trưởng 2% năm 2026

Chính phủ Hàn Quốc đã công bố Chiến lược tăng trưởng kinh tế năm 2026 với mục tiêu đạt tăng trưởng GDP khoảng 2%, trong đó trí tuệ nhân tạo (AI) là động lực then chốt nhằm bù đắp xu hướng suy giảm tăng trưởng tiềm năng do già hóa và giảm dân số. Chiến lược tập trung thúc đẩy chuyển đổi AI trên toàn bộ nền kinh tế, để đưa Hàn Quốc vào Top 3 cường quốc AI trên thế giới, thông qua xây dựng Trung tâm điện toán AI quốc gia, phát triển mô hình AI độc lập và dẫn đầu các lĩnh vực AI vật lý như robot, xe tự hành và thiết bị thông minh.

Song song với chip bán dẫn, Chính phủ tập trung phát triển các ngành có năng lực cạnh tranh cao như quốc phòng, sinh học và văn hóa, đồng thời tận dụng chuyển đổi năng lượng và trung hòa carbon làm động lực tăng trưởng mới. Để triển khai, Hàn Quốc sẽ huy động nguồn lực từ Quỹ tăng trưởng quốc dân và thành lập quỹ đầu tư quốc gia nhằm hỗ trợ các ngành công nghiệp tương lai.

Nguồn: world.kbs.co.kr

Xuất khẩu của Hàn Quốc đạt kỷ lục trong năm 2025

Xuất khẩu của Hàn Quốc tăng mạnh trong tháng 12/2025, vượt xa dự báo, chủ yếu nhờ nhu cầu cao đối với chất bán dẫn. Kim ngạch xuất khẩu tháng 12 đạt 69,58 tỷ USD, tăng 13,4% so với cùng kỳ, trong khi nhập khẩu tăng 4,6%, giúp thặng dư thương mại đạt 12,18 tỷ USD. Tính chung cả năm 2025, xuất khẩu của Hàn Quốc đạt 709,69 tỷ USD, tăng 3,8% và lần đầu vượt mốc 700 tỷ USD, với thặng dư thương mại 78,03 tỷ USD. Xuất khẩu bán dẫn tiếp tục là động lực chính, đạt 173,4 tỷ USD trong cả năm (+22%), riêng tháng 12 đạt kỷ lục 20,8 tỷ USD. Xuất khẩu sang Hoa Kỳ và Trung Quốc đều ghi nhận tăng trưởng trở lại trong tháng 12, góp phần củng cố đà phục hồi thương mại của Hàn Quốc.

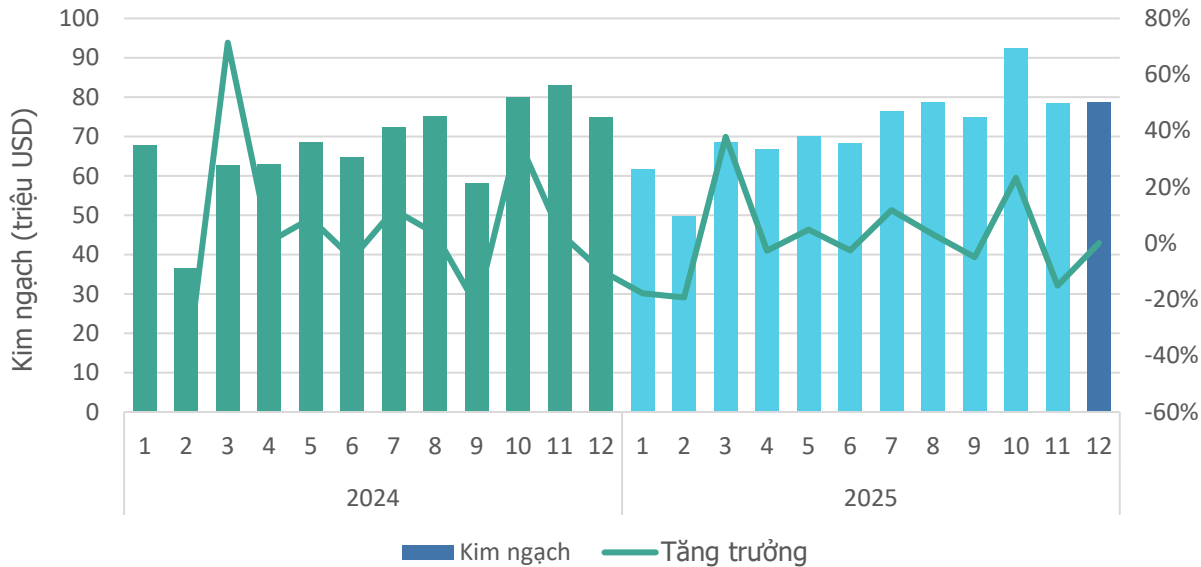
Nguồn: vneconomy.vn





THỦY SẢN

Giá trị thủy sản xuất khẩu sang thị trường Hàn Quốc, T12/2025



Kết quả xuất khẩu thủy sản sang thị trường Hàn Quốc, T12/2025

KIM NGẠCH

\$
78,6
triệu USD

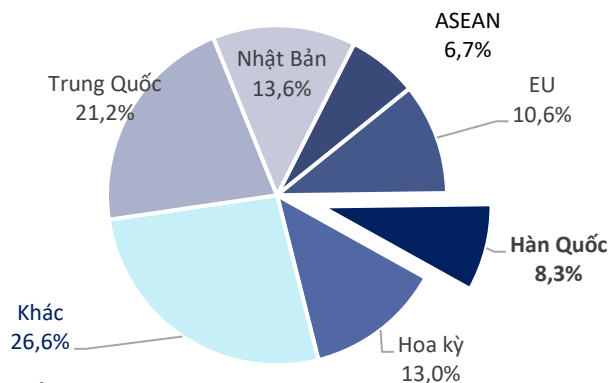
↗ Tăng **0,1%** so với T11/2025

↗ Tăng **4,8%** so với T12/2024

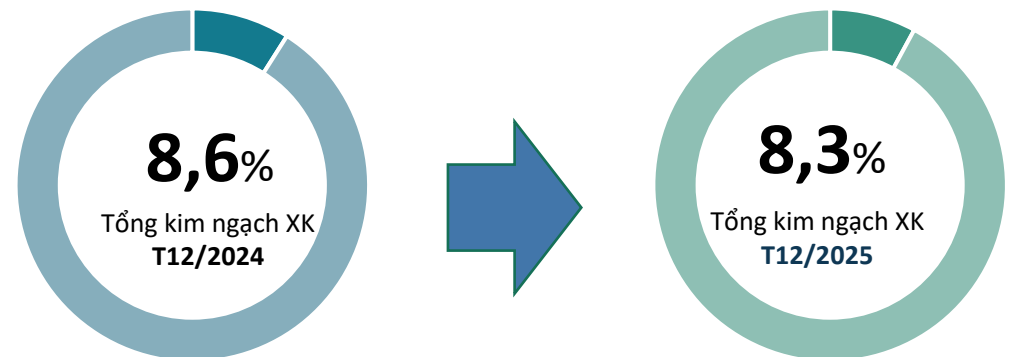
▲ Cao hơn **11,4 triệu USD** so với bình quân theo tháng năm 2024

» Lũy kế 12 tháng 2025 đạt **864,1** triệu USD, đạt **107,2%** kim ngạch 2024

Tỷ trọng giá trị thủy sản Việt Nam sang thị trường Hàn Quốc, T12/2025



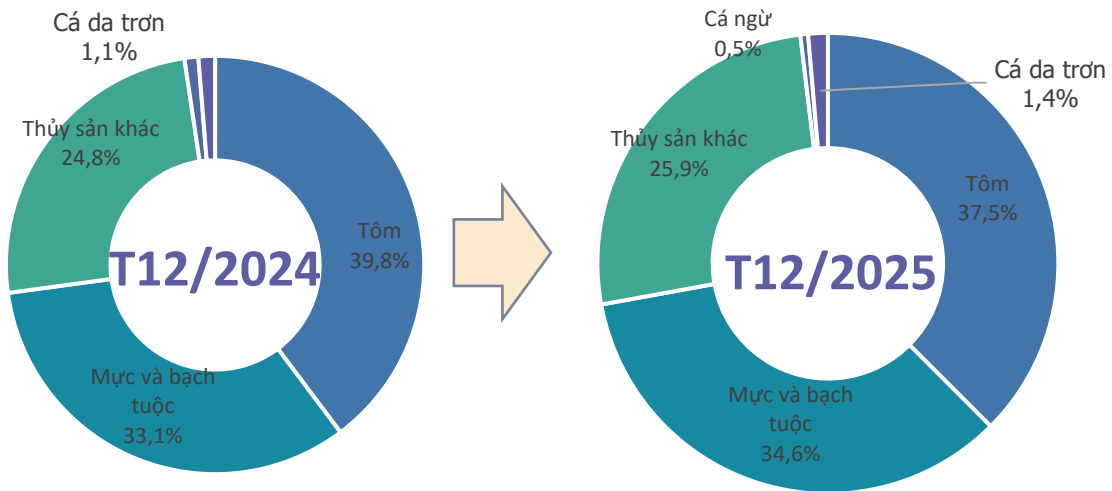
Biến động tỷ trọng giá trị thủy sản VN sang thị trường Hàn Quốc, T12/2025





THỦY SẢN

Cơ cấu chủng loại thủy sản XK sang thị trường Hàn Quốc, T12/2025



Kết quả xuất khẩu thủy sản sang thị trường Hàn Quốc, T12/2025



Tôm

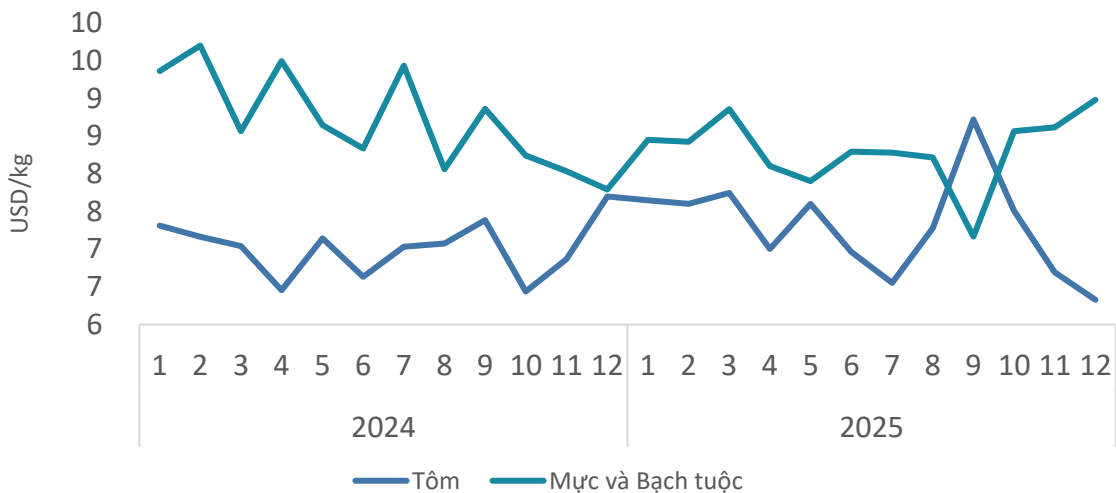
Kim ngạch: **29,5** Triệu USD
Giảm 10,4% so với T11/2025
Giảm 1,1% so với T12/2024



Mực và Bạch tuộc

Kim ngạch: **27,2** Triệu USD
Tăng 2,0% so với T11/2025
Tăng 9,7% so với T12/2024

Giá thủy sản xuất khẩu bình quân sang thị trường Hàn Quốc, T12/2025



Tôm

Giá xuất khẩu bình quân trong T12/2025 ở mức **6,5** USD/kg; **giảm 5,5%** so với tháng trước; và **giảm 17,8%** so với cùng kỳ năm 2024.

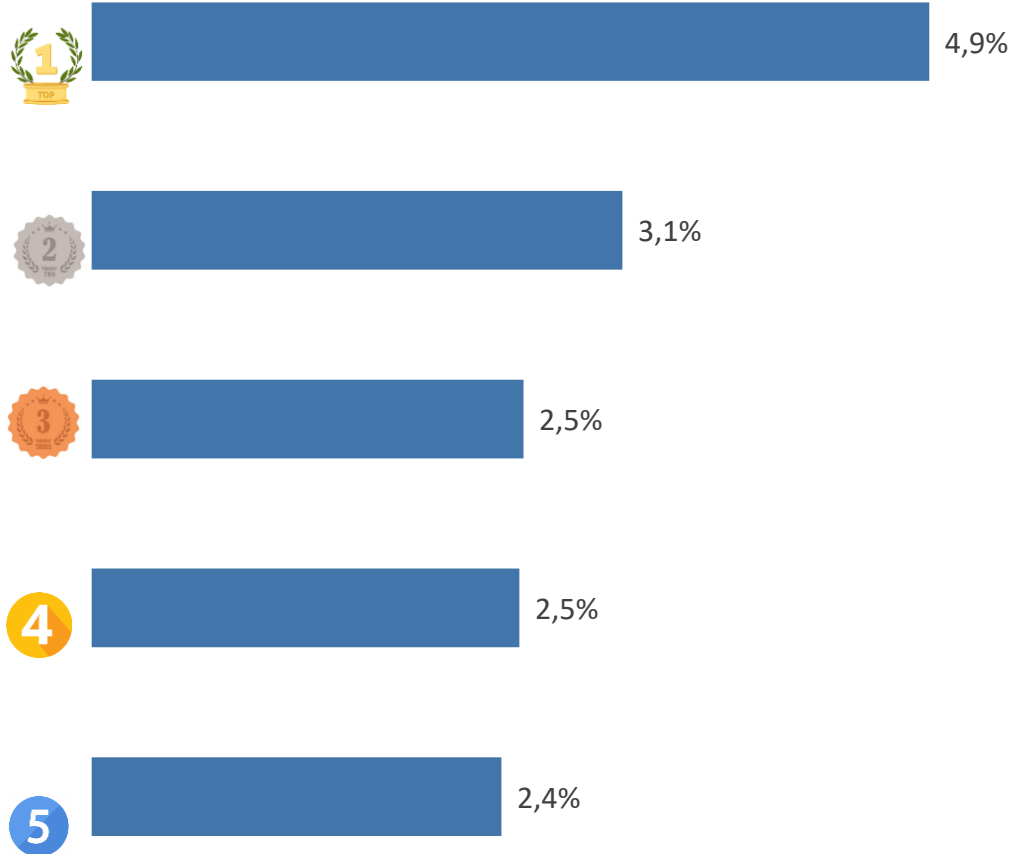
Mực và Bạch tuộc

Giá xuất khẩu bình quân trong T12/2025 ở mức **9,0** USD/kg **tăng 4,2%** so với tháng trước; và **tăng 15,2%** so với cùng kỳ năm 2024.

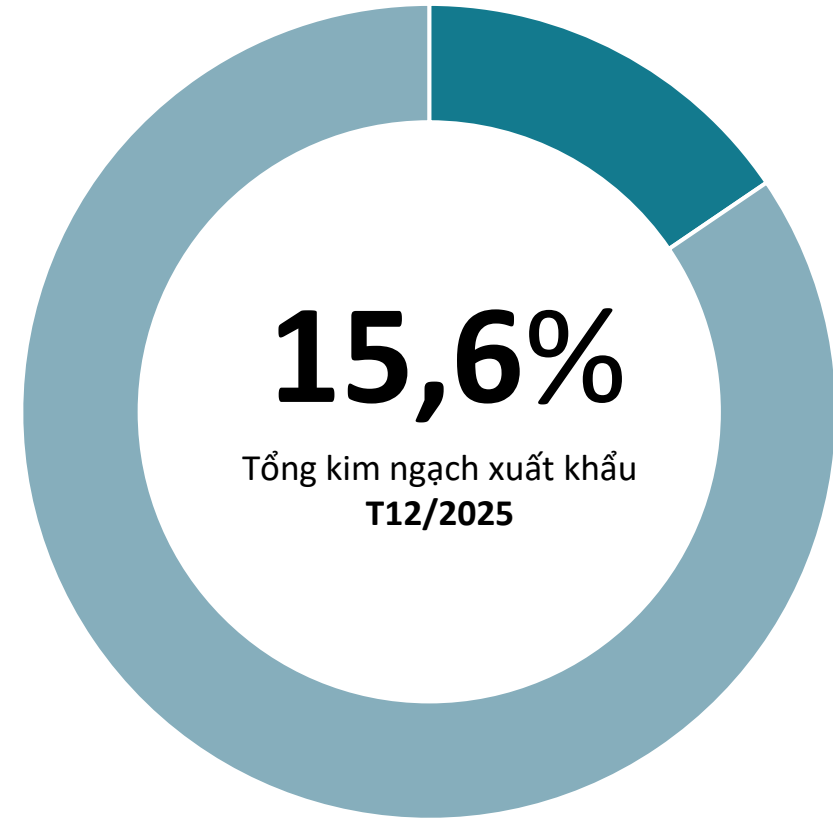


THỦY SẢN

TOP 5 doanh nghiệp về kim ngạch xuất khẩu, T12/2025



Tỷ trọng về kim ngạch của TOP 5 doanh nghiệp xuất khẩu, T12/2025



01

Hàn Quốc đặt mục tiêu sản xuất 4 triệu tấn và xuất khẩu 4,2 tỷ USD thủy sản vào 2030

Bộ Đại dương và Nghề cá Hàn Quốc vừa công bố kế hoạch phát triển ngành thủy sản với loạt mục tiêu đến năm 2030, hướng tới tăng trưởng đi đôi với bền vững kinh tế – môi trường – xã hội trong bối cảnh ngành đang chịu sức ép từ biến đổi khí hậu, thiếu lao động và biến động thương mại toàn cầu.

Hàn Quốc đặt mục tiêu sản xuất 4 triệu tấn thủy sản/năm, nâng thu nhập bình quân hộ ngư dân lên 80 triệu Won/năm (khoảng 56.000 USD), kiểm soát lạm phát giá thủy sản tiêu dùng tối đa 3%/năm, thu hút 2.000 người/năm quay lại làm việc trong lĩnh vực thủy sản.

Về thương mại, Hàn Quốc hướng tới xuất khẩu 4,2 tỷ USD thủy sản mỗi năm vào 2030, tận dụng sức hút ngày càng tăng của ẩm thực Hàn Quốc trên thế giới. Để thúc đẩy xuất khẩu, Bộ cho biết sẽ mở rộng sang các thị trường mới như Mỹ Latinh và Trung Đông. Với gim (rong biển khô) – mặt hàng chủ lực, Hàn Quốc sẽ triển khai hệ thống phân hạng chất lượng và xây dựng nền tảng giao dịch quốc tế nhằm chuẩn hóa sản phẩm, tăng tính minh bạch và mở rộng kênh tiêu thụ.

Năm 2025, xuất khẩu thủy sản của Hàn Quốc đạt kỷ lục 3,33 tỷ USD, tăng 9,7% so với 3,03 tỷ USD năm 2024, trong đó xuất khẩu các sản phẩm rong biển khô tăng mạnh. Song song với các mục tiêu trên, Chính phủ cũng kỳ vọng công nghệ thông minh và trí tuệ nhân tạo (AI) sẽ trở thành đòn bẩy mới, hỗ trợ tái cơ cấu và nâng hiệu quả toàn chuỗi ngành thủy sản.

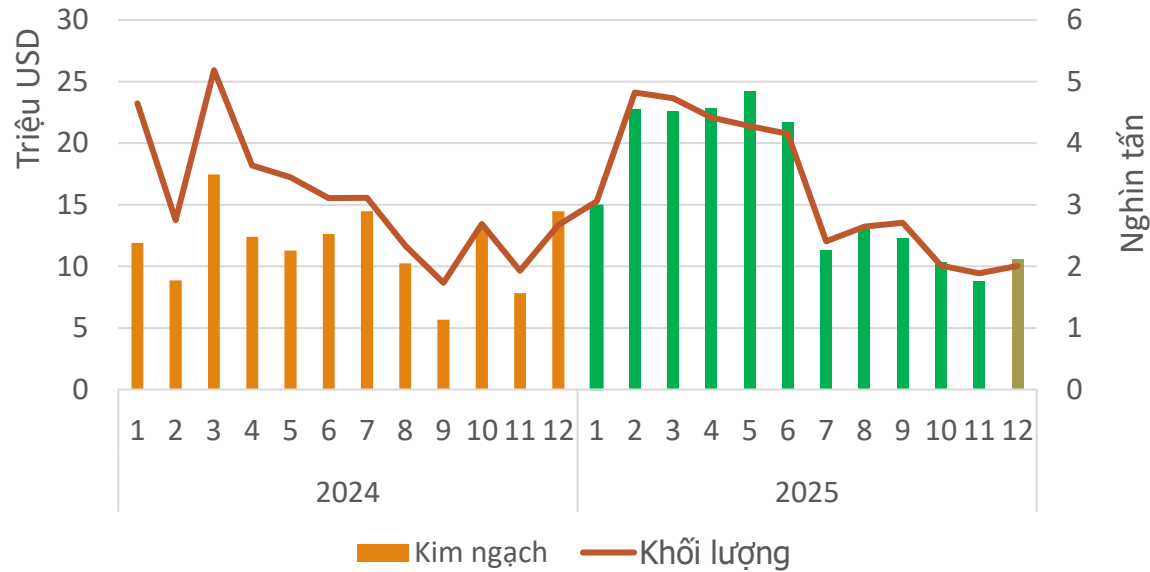


Tin liên quan



CÀ PHÊ

Khối lượng và giá trị cà phê xuất khẩu sang thị trường Hàn Quốc, T12/2025



Kết quả xuất khẩu cà phê VN sang thị trường Hàn Quốc, T12/2025

KIM NGẠCH

10,6 triệu USD

↗ Tăng **21%** so với T11/2025

↘ Giảm **27%** so với T12/2024

↘ Thấp hơn **1,1 triệu USD** so với bình quân theo tháng năm 2024.

❖ Giá trị xuất khẩu năm 2025 đạt **195,6** tr.USD, đạt **139%** kim ngạch 2024.

KHỐI LƯỢNG

2 nghìn tấn

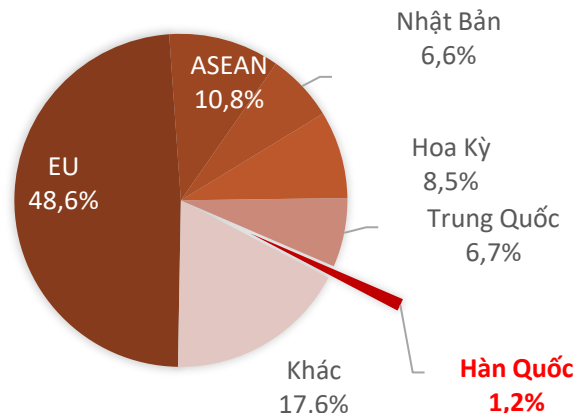
↗ Tăng **7%** so với T11/2025

↘ Giảm **25%** so với T12/2025

↘ Thấp hơn **1,1 nghìn tấn** so với bình quân theo tháng năm 2024.

❖ Khối lượng xuất khẩu năm 2025 đạt **39,1** nghìn tấn, đạt **105%** lượng năm 2024.

Tỷ trọng giá trị cà phê Việt Nam sang thị trường Hàn Quốc, T12/2025



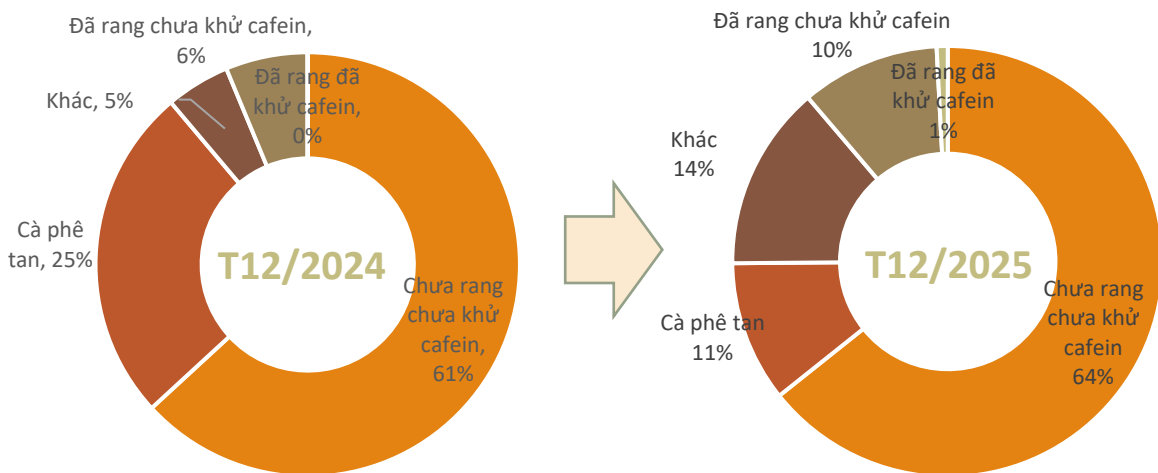
Biến động tỷ trọng giá trị cà phê VN sang thị trường Hàn Quốc, T12/2025



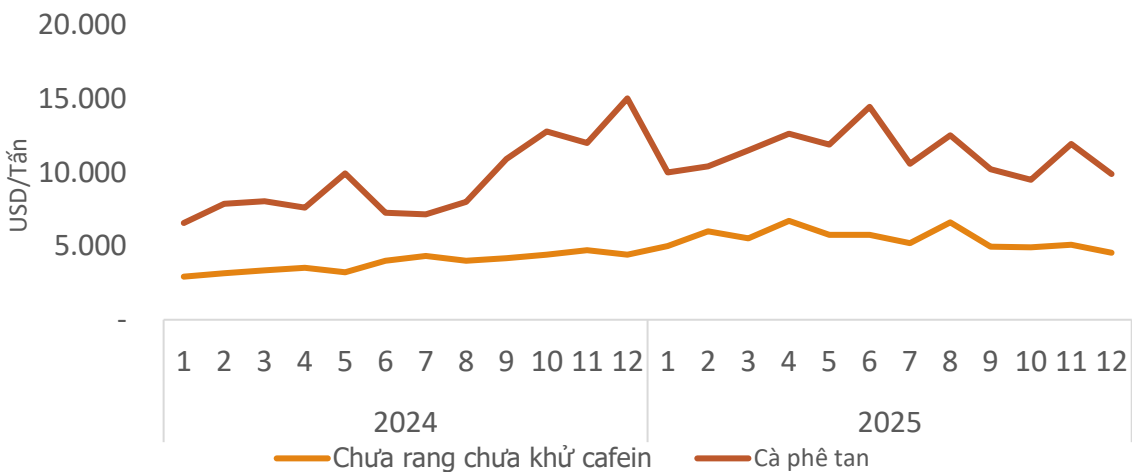


CÀ PHÊ

Cơ cấu chủng loại cà phê XK sang thị trường Hàn Quốc, T12/2025



Giá cà phê xuất khẩu bình quân sang thị trường Hàn Quốc, T12/2025



Nguồn: Cục Hải quan

Kết quả xuất khẩu cà phê sang thị trường Hàn Quốc, T12/2025



Chưa rang chưa khử cafein

Kim ngạch: **6,8** Triệu USD
Tăng **9%** so với T11/2025
Giảm **23%** so với T12/2024



Cà phê tan

Kim ngạch: **1,1** Triệu USD
Tăng **278%** so với T11/2025
Giảm **69%** so với T12/2024



Đã rang chưa khử cafein

Kim ngạch: **1,1** Triệu USD
Giảm **0,2%** so với T11/2025
Tăng **27%** so với T12/2024

Cà phê tan

Giá xuất khẩu bình quân trong T12/2025 ở mức **9.884** USD/tấn, **giảm 17%** so với tháng trước, và **giảm 34%** so với cùng kỳ năm 2024.

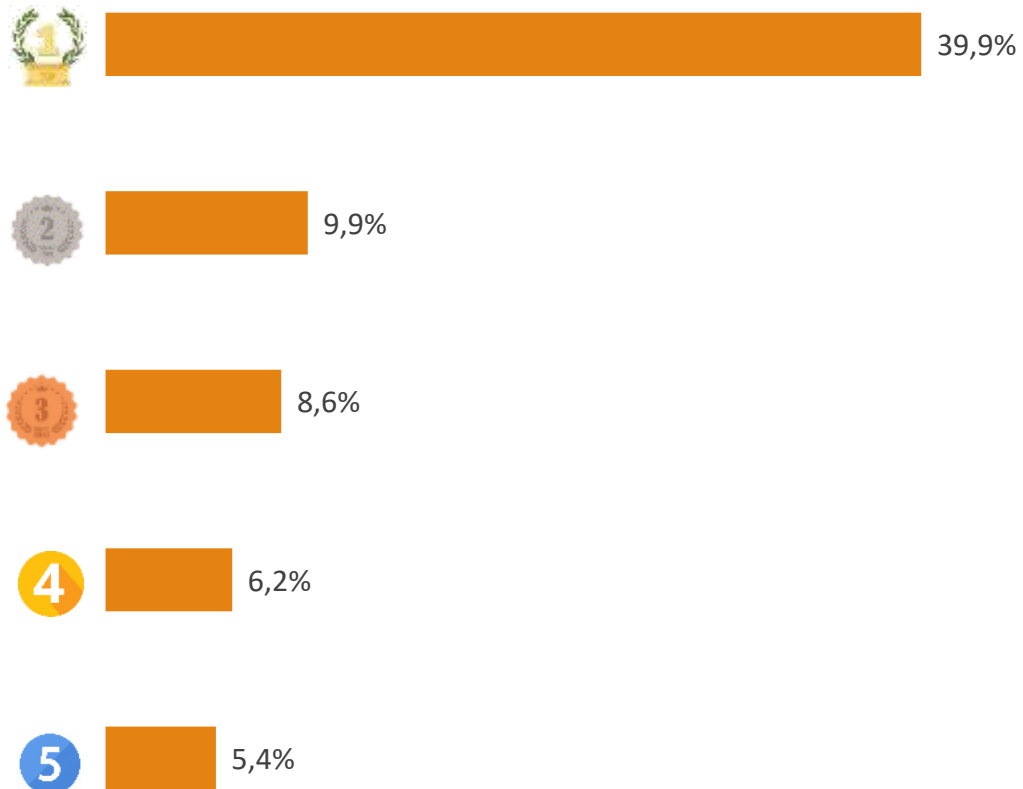
Cà phê chưa rang chưa khử cafein

Giá xuất khẩu bình quân trong T12/2025 ở mức **4.551** USD/tấn, **giảm 11%** so với tháng trước; và **tăng 3%** so với cùng kỳ năm 2024.

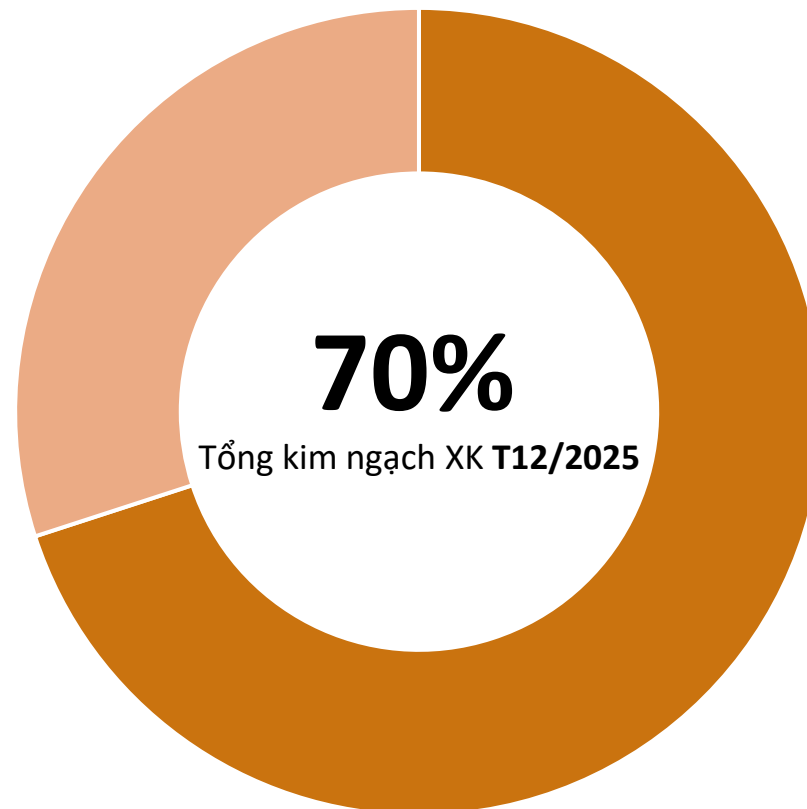


CÀ PHÊ

TOP 5 doanh nghiệp về kim ngạch xuất khẩu cà phê sang thị trường Hàn Quốc, T12/2025



Tỷ trọng về kim ngạch của TOP 5 doanh nghiệp xuất khẩu cà phê sang thị trường Hàn Quốc, T12/2025





CÀ PHÊ

ĐIỂM TIN THỊ TRƯỜNG CÀ PHÊ HÀN QUỐC



Theo Cục Hải quan Hàn Quốc, năm 2025 Hàn Quốc nhập khẩu khoảng 3,60 triệu bao cà phê, gần như không đổi về khối lượng so với năm trước, nhưng giá trị đạt tới 1,86 tỷ USD, tăng khoảng 35% do giá cà phê thế giới tăng cao.

Cơ cấu nhập khẩu chủ yếu là cà phê nhân xanh, chiếm khoảng 90% tổng lượng, trong đó Brazil là nguồn cung lớn nhất, tiếp theo là Colombia và Việt Nam.

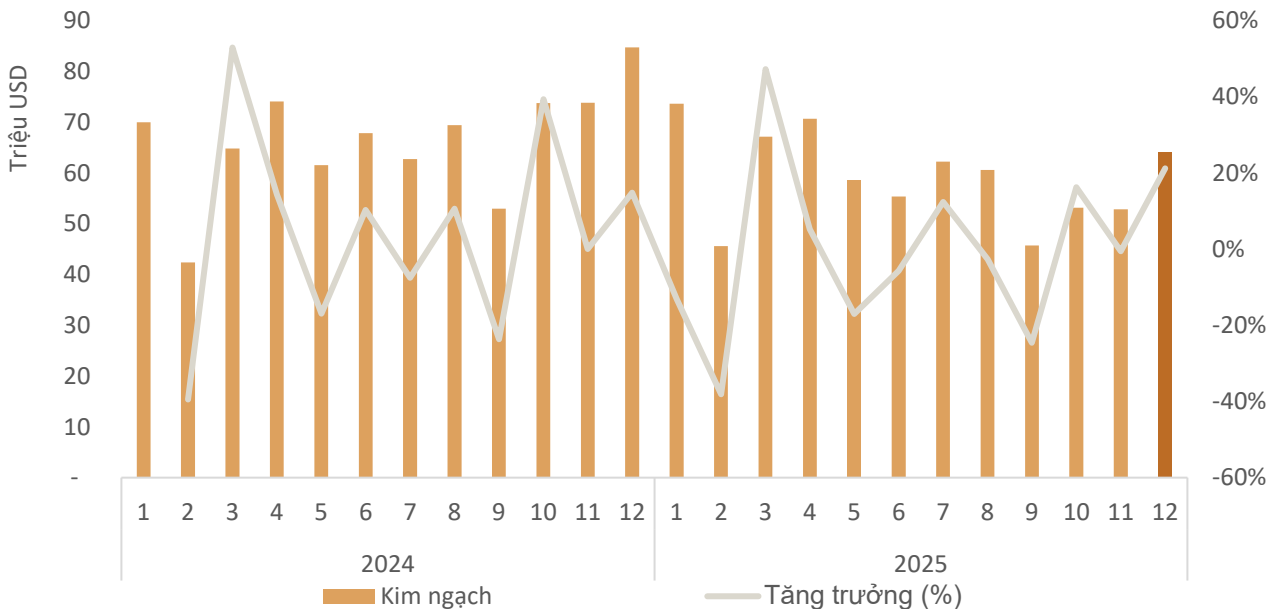
Về dài hạn, tiêu thụ cà phê tại Hàn Quốc tiếp tục duy trì xu hướng tăng trưởng ổn định, nhờ sự phát triển mạnh của văn hóa quán cà phê và mức độ đô thị hóa cao, tạo điều kiện thuận lợi cho tiêu dùng ngoài gia đình.





GỖ VÀ SP GỖ

Giá trị gỗ và SP gỗ xuất khẩu sang thị trường Hàn Quốc, T12/2025



Kết quả xuất khẩu gỗ và SP gỗ sang thị trường Hàn Quốc, T12/2025

KIM NGẠCH



64

triệu USD

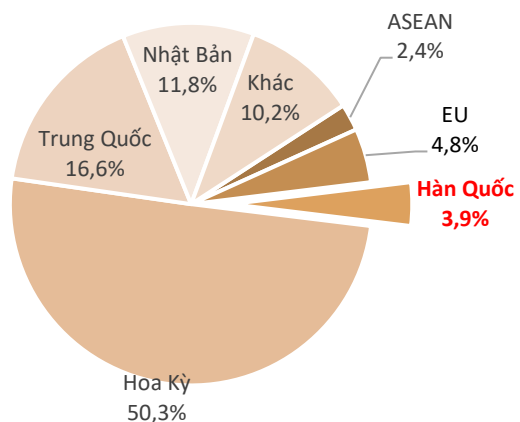
➔ Tăng **21,2%** so với T11/2025

➔ Giảm **24,4%** so với T12/2024

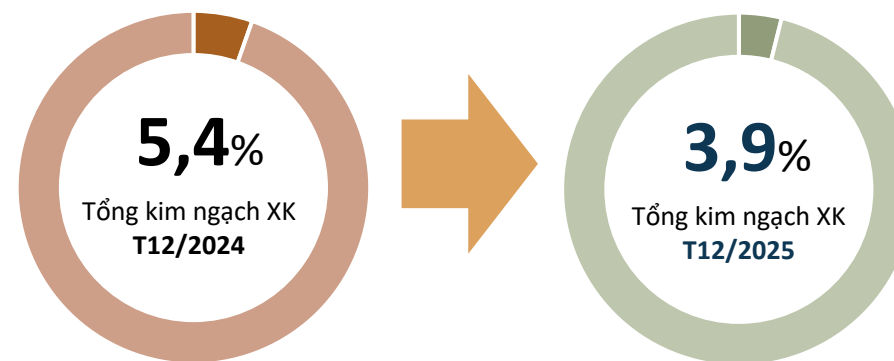
➔ Thấp hơn **2,4 triệu USD** so với bình quân theo tháng năm 2024

❖ Lũy kế cả năm 2025 đạt **709,8** triệu USD, đạt **88,9%** kim ngạch năm 2024

Tỷ trọng giá trị gỗ và SP gỗ sang thị trường Hàn Quốc, T12/2025



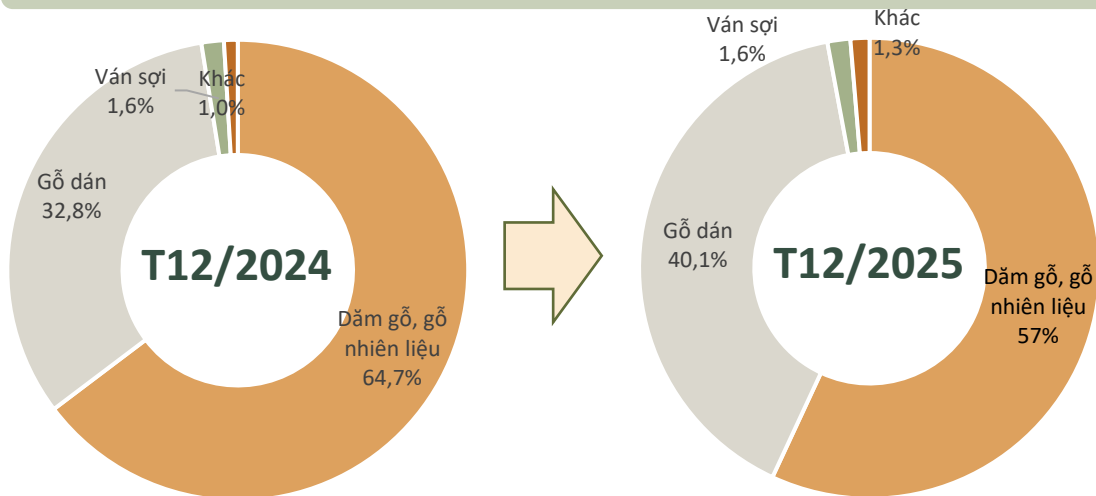
Biến động tỷ trọng giá trị gỗ và SP gỗ sang thị trường Hàn Quốc, T12/2025





GỠ VÀ SP GỠ

Cơ cấu chủng loại gỗ và SP gỗ XK sang thị trường Hàn Quốc, T12/2025



Kết quả xuất khẩu gỗ và SP gỗ sang thị trường Hàn Quốc, T12/2025



Dăm gỗ

Kim ngạch: **24,2** triệu USD
 Tăng **35%** so với T11/2025
 Giảm **40%** so với T12/2024



Gỗ dán

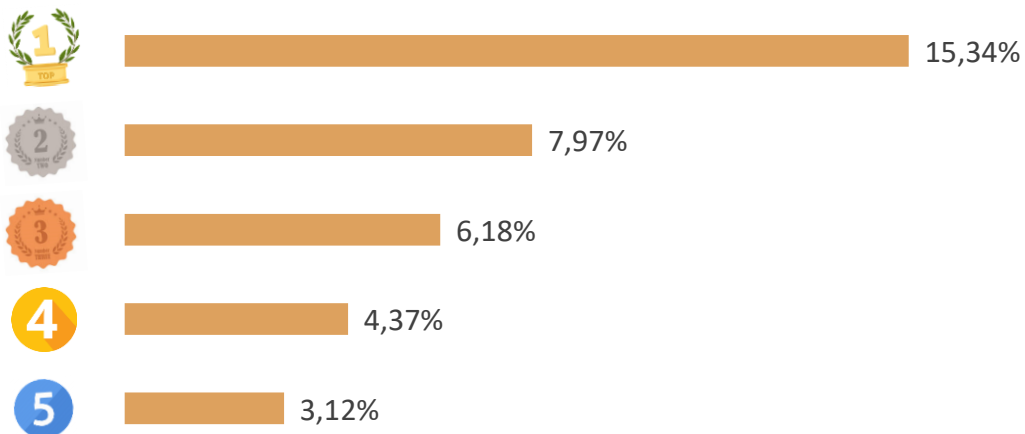
Kim ngạch: **17,1** triệu USD
 Tăng **25%** so với T11/2025
 Giảm **17%** so với T12/2024



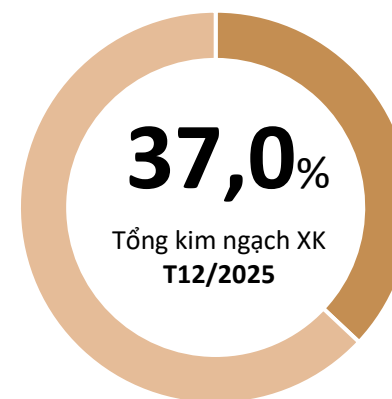
Ván sợi

Kim ngạch: **0,7** triệu USD
 Tăng **3%** so với T11/2025
 Giảm **31%** so với T12/2024

TOP 5 doanh nghiệp về kim ngạch XK sang thị trường Hàn Quốc, T12/2025



Tỷ trọng về kim ngạch của TOP 5 doanh nghiệp xuất khẩu sang thị trường Hàn Quốc, T12/2025





GỖ VÀ SP GỖ



ĐIỂM TIN THỊ TRƯỜNG GỖ VÀ SP GỖ HÀN QUỐC

Tổ chức Forest Stewardship Council (FSC) đã công bố Tiêu chuẩn Quản lý Rừng Tạm thời (IFSS) cho Hàn Quốc, sẽ có hiệu lực từ ngày 1/5/2026 nhằm khuyến khích quản lý rừng có trách nhiệm và tăng nguồn cung gỗ có chứng nhận trong nước. Hiện nay, có hơn 63% diện tích đất liền được bao phủ bởi rừng nhưng vẫn chưa được khai thác hiệu quả dẫn đến mất cân đối lớn trên thị trường, trong khi nhu cầu đối với các sản phẩm có chứng nhận FSC ngày càng tăng, nguồn cung gỗ được chứng nhận tại địa phương lại cực kỳ hạn chế. Do đó, tiêu chuẩn IFSS mới được thiết kế phù hợp với điều kiện địa phương nhằm khuyến khích các hoạt động quản lý rừng có trách nhiệm và qua đó giúp tăng nguồn cung gỗ được chứng nhận trong nước.

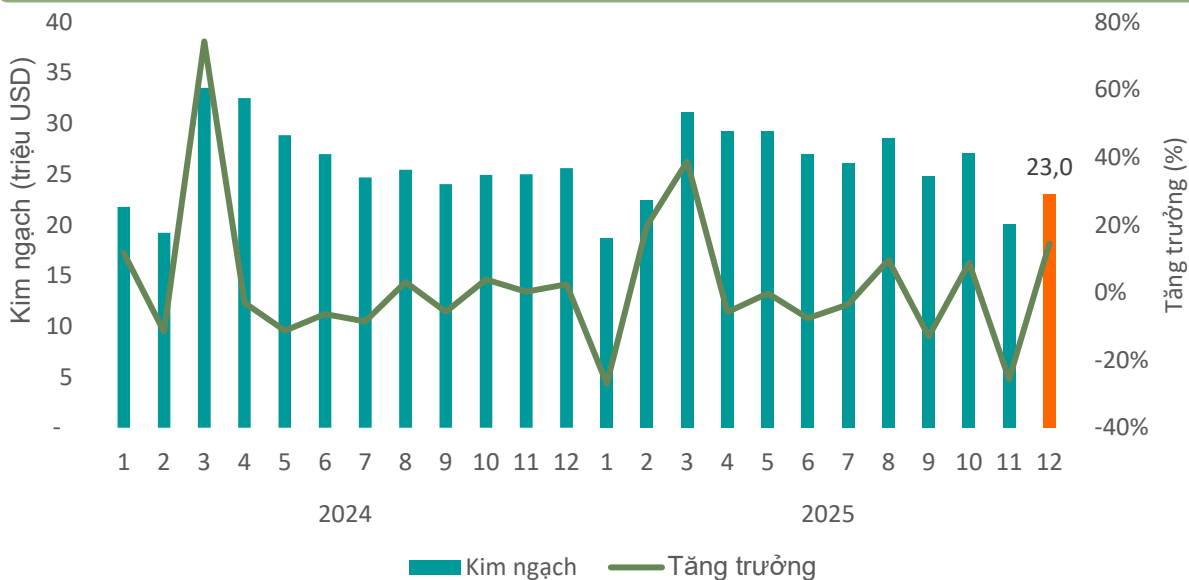
Bên cạnh đó, tiêu chuẩn mới này cũng phù hợp với các mục tiêu quốc gia của Hàn Quốc về hiện đại hóa công tác quản trị lâm nghiệp, tăng cường các biện pháp bảo vệ trước các rủi ro liên quan đến khí hậu như cháy rừng và sạt lở, và nâng cao vai trò xã hội và môi trường của rừng. Tiêu chuẩn được xây dựng thông qua một quy trình tham vấn rộng rãi với sự tham gia của nhiều bên liên quan, bao gồm các chủ rừng, ngành công nghiệp và các cơ quan công quyền, đảm bảo tính thực tiễn và phù hợp với điều kiện cụ thể của Hàn Quốc. Cuối cùng, FSC IFSS hướng tới mục tiêu chuyển đổi nhận thức về các khu rừng của đất nước, từ việc chỉ được xem là các khu vực bảo tồn sang trở thành các cảnh quan có năng suất, bền vững và hòa nhập xã hội.





RAU QUẢ (XUẤT KHẨU)

Giá trị rau quả xuất khẩu sang thị trường Hàn Quốc, T12/2025



Kết quả xuất khẩu rau quả sang thị trường Hàn Quốc, T12/2025

KIM NGẠCH



Tăng **15%** so với T11/2025

Giảm **10%** so với T12/2024

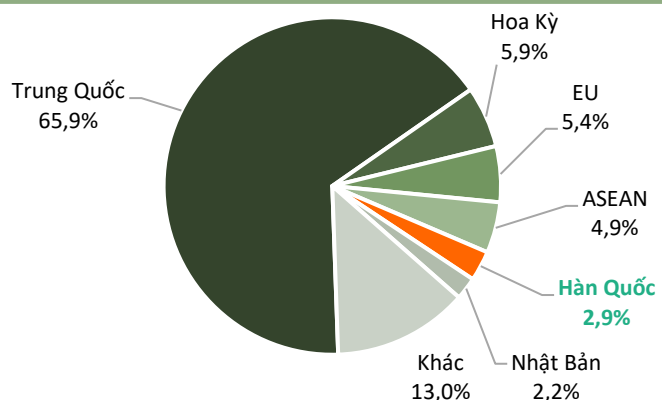
23,0

triệu USD

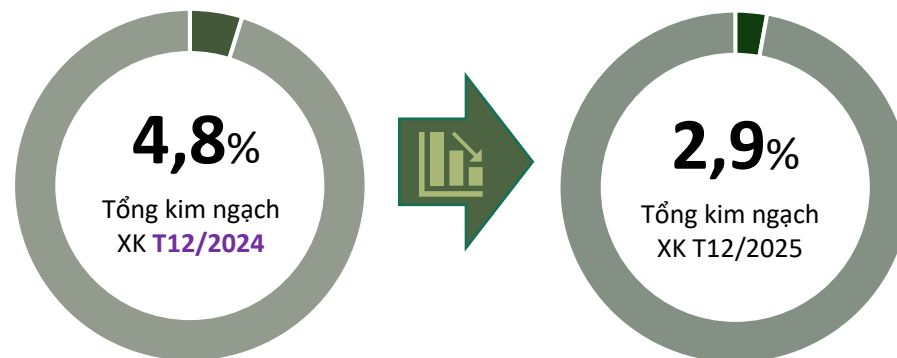
Thấp hơn **3,3 triệu USD** so với bình quân theo tháng năm 2024

Lũy kế năm 2025 đạt **307,7 triệu USD**, đạt **98%** kim ngạch 2024

Tỷ trọng giá trị rau quả Việt Nam sang thị trường Hàn Quốc, T12/2025

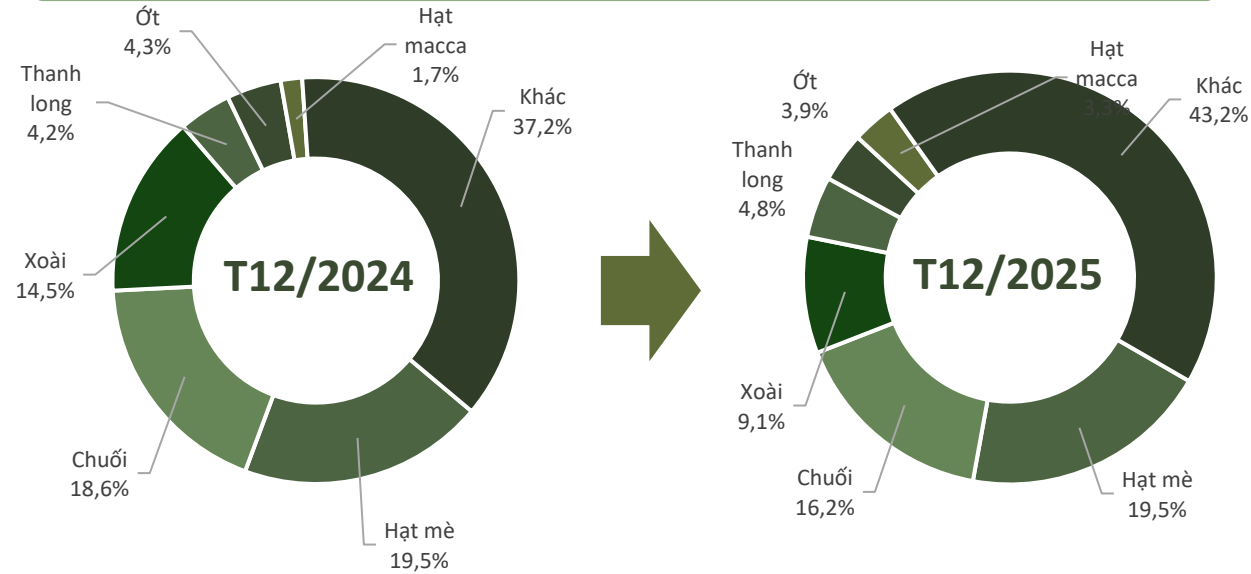


Biến động tỷ trọng giá trị rau quả VN sang thị trường Hàn Quốc, T12/2025



RAU QUẢ (XUẤT KHẨU)

Cơ cấu chủng loại rau quả xuất khẩu sang thị trường Hàn Quốc, T12/2025



Kết quả xuất khẩu rau quả sang thị trường Hàn Quốc, T12/2025



Hạt mè

Kim ngạch: **4,5** triệu USD

Tăng **4%** so với T11/2025

Giảm **10%** so với T12/2024



Chuối

Kim ngạch: **3,7** triệu USD

Giảm **13%** so với T11/2025

Giảm **22%** so với T12/2024



Xoài

Kim ngạch: **2,1** triệu USD

Tăng **31%** so với T11/2025

Giảm **44%** so với T12/2024



Thanh long

Kim ngạch: **1,1** triệu USD

Giảm **9%** so với T11/2025

Tăng **3%** so với T12/2024



Ớt

Kim ngạch: **0,89** triệu USD

Giảm **46%** so với T11/2025

Giảm **20%** so với T12/2024



Hạt macca

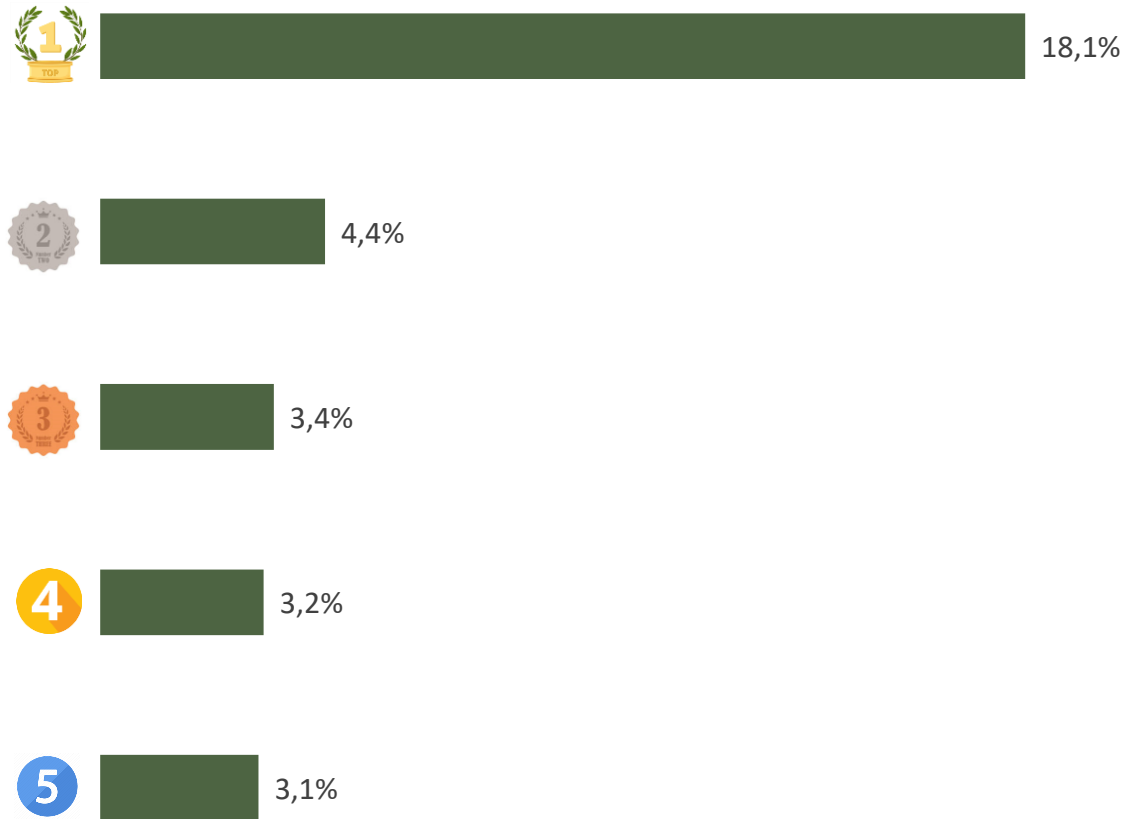
Kim ngạch: **0,77** triệu USD

Tăng **73%** so với T11/2025

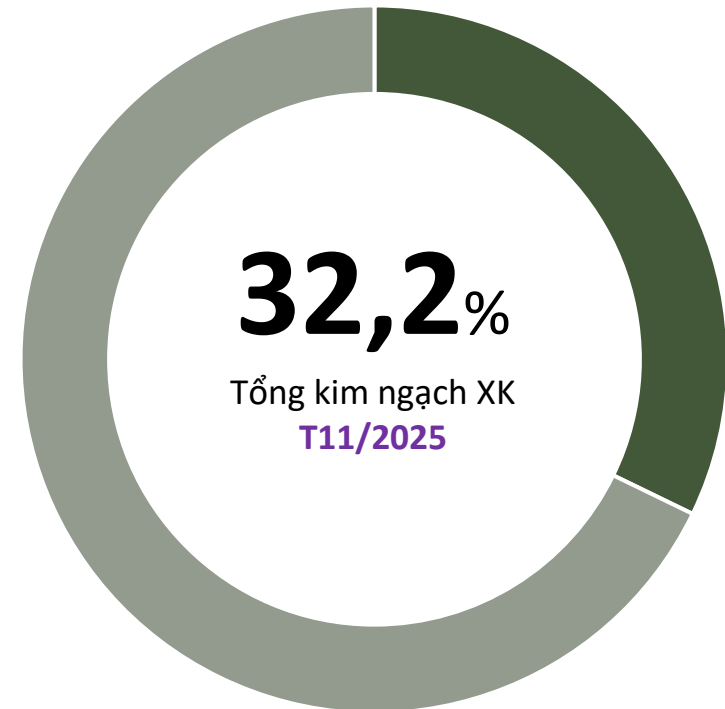
Tăng **76%** so với T12/2024

RAU QUẢ (XUẤT KHẨU)

TOP 5 doanh nghiệp về kim ngạch xuất khẩu
sang thị trường Hàn Quốc, T12/2025

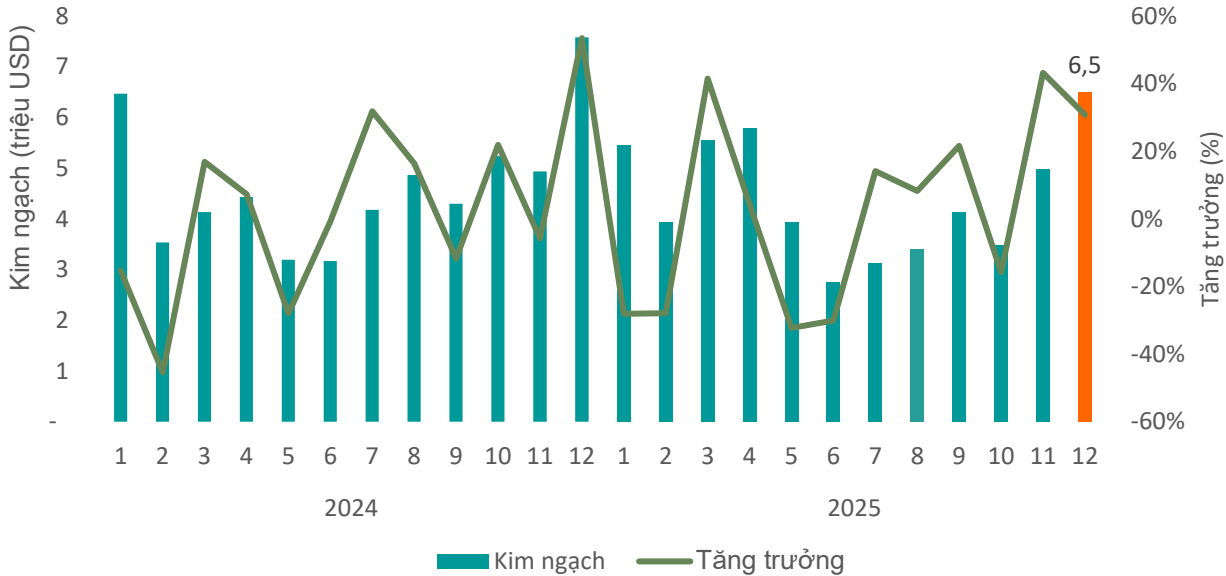


Tỷ trọng về kim ngạch của TOP 5 doanh nghiệp xuất khẩu
sang thị trường Hàn Quốc, T12/2025



RAU QUẢ (NHẬP KHẨU)

Giá trị rau quả nhập khẩu từ thị trường Hàn Quốc, T12/2025



Kết quả nhập khẩu rau quả từ thị trường Hàn Quốc, T12/2025

KIM NGẠCH



6,5
triệu USD

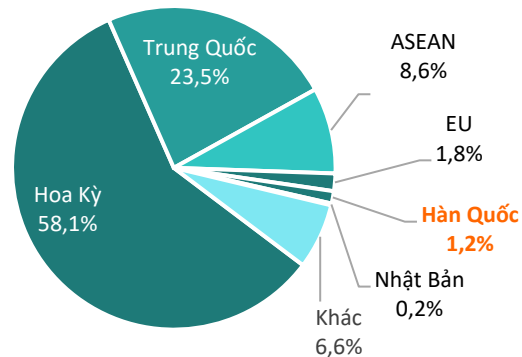
Tăng **31%** so với T11/2025

Giảm **14%** so với T12/2024

Cao hơn **1,8 triệu USD** so với bình quân theo tháng năm 2024

Lũy kế năm 2025 đạt **53,0 triệu USD**, đạt **94%** kim ngạch 2024

Tỷ trọng giá trị rau quả nhập khẩu từ thị trường Hàn Quốc, T12/2025

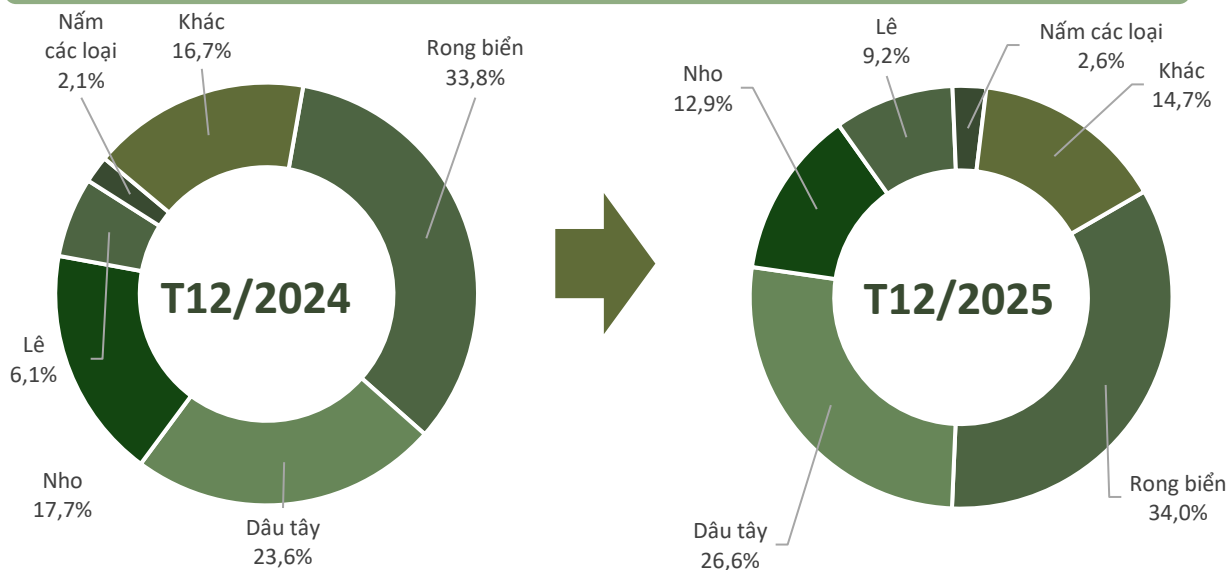


Biến động tỷ trọng giá trị rau quả NK từ thị trường Hàn Quốc, T12/2025



RAU QUẢ (NHẬP KHẨU)

Cơ cấu chủng loại rau quả nhập khẩu từ thị trường Hàn Quốc, T12/2025



Nho

Kim ngạch: **838,3** nghìn USD
Tăng **3%** so với T11/2025
Giảm **38%** so với T12/2024



Lê

Kim ngạch: **597,5** nghìn USD
Tăng **31%** so với T11/2025
Tăng **29%** so với T12/2024

Kết quả nhập khẩu rau quả từ thị trường Hàn Quốc, T12/2025



Rong biển

Kim ngạch: **2,2** triệu USD
Giảm **0,2%** so với T11/2025
Giảm **13%** so so với T12/2024



Dâu tây

Kim ngạch: **1,7** triệu USD
Tăng **463%** so với T11/2025
Giảm **3%** so với T12/2024



Nấm các loại

Kim ngạch: **167,6** nghìn USD
Tăng **2%** so với T11/2025
Tăng **7%** so với T12/2024



Hàn Quốc tích hợp AI vào canh tác táo

Uiseong là địa phương được chọn triển khai dự án thí điểm nông nghiệp thông minh ngoài đồng nhằm thúc đẩy số hóa ngành trồng táo Hàn Quốc. Trong giai đoạn 2026–2027, địa phương đầu tư 4 tỷ won (khoảng 3 triệu USD) để xây dựng vườn táo thông minh với diện tích 30 ha, ứng dụng các công nghệ kết hợp trí tuệ nhân tạo, dữ liệu và robot.

Dự án bao gồm cảnh báo sớm thời tiết, tưới tiêu thông minh, giám sát và phòng trừ sâu bệnh tự động, robot làm cỏ – vận chuyển và nuôi ong thông minh để nâng cao hiệu quả thụ phấn. Nhờ quản lý theo dữ liệu thời gian thực, mô hình được kỳ vọng giảm hơn 30% lao động, hạn chế rủi ro thời tiết, nâng cao chất lượng và sức cạnh tranh của táo. Đây được xem là mô hình mẫu quan trọng để nhân rộng nông nghiệp thông minh cho các vùng trồng cây ăn quả của Hàn Quốc.





Nhập khẩu trái cây của Hàn Quốc điều chỉnh theo xu hướng tăng

Sau khi Hàn Quốc chấm dứt chính sách nhập khẩu gần như miễn thuế áp dụng năm 2024, thị trường trái cây nhập khẩu năm 2025 đã điều chỉnh rõ rệt. Các mặt hàng nhạy cảm với thuế như chuối, dứa và xoài giảm mạnh, trong khi việt quất, cherry và bơ, ... tiếp tục tăng trưởng do vốn được hưởng mức thuế thấp hoặc bằng không.

Đáng chú ý, quýt nhập khẩu tăng mạnh (lượng nhập khẩu tăng 161%), hoàn toàn từ Mỹ, nhờ nhu cầu tiêu dùng cao và mùa vụ trong nước rút ngắn. Dù cơ cấu nhập khẩu thay đổi, tổng quy mô thị trường trái cây nhập khẩu của Hàn Quốc nhìn chung vẫn ổn định, phản ánh nhu cầu tiêu dùng cơ bản không suy giảm.

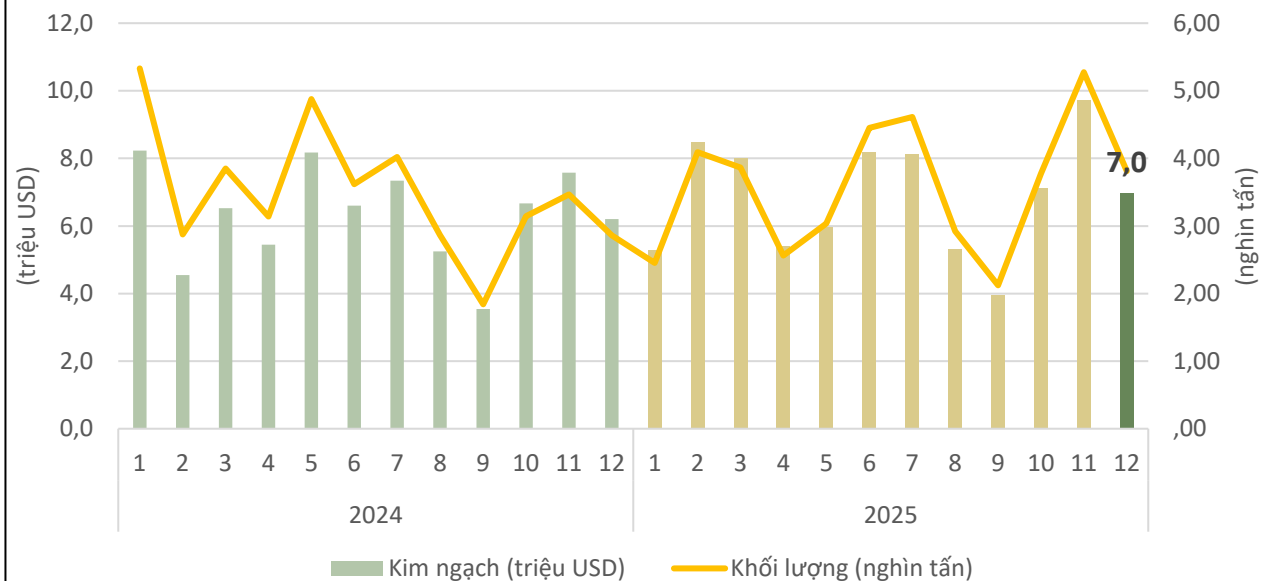
Nguồn: [Fructidor.com](https://fructidor.com)





CAO SU

Khối lượng và giá trị cao su xuất khẩu sang thị trường Hàn Quốc, T12/2025



Kết quả xuất khẩu cao su sang thị trường Hàn Quốc, T12/2025

KIM NGẠCH
6,98 triệu USD

↘ Giảm **28,3%** so với T11/2025

↗ Tăng **12,5%** so với T12/2024

↑ Cao hơn **0,64 triệu USD** so với bình quân theo tháng năm 2024

❖ Năm 2025 đạt **82,5 tr.USD**, đạt **108,4%** kim ngạch năm 2024

KHỐI LƯỢNG
3,8 nghìn tấn

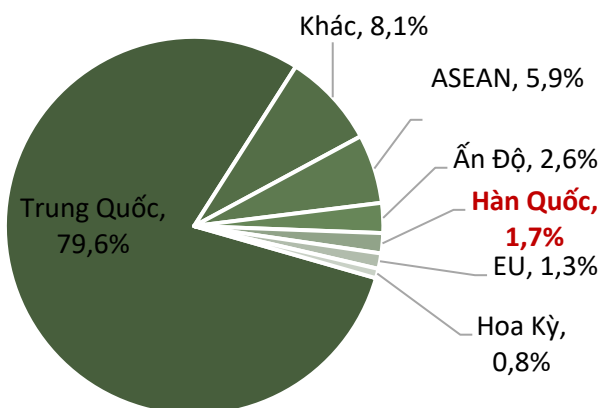
↘ Giảm **27,7%** so với T11/2025

↗ Tăng **33,2%** so với T12/2024

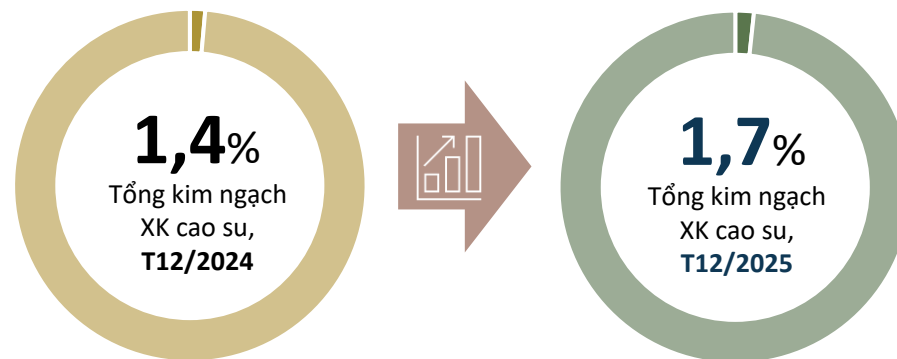
↑ Cao hơn **320 tấn** so với bình quân theo tháng năm 2024

❖ Năm 2025 đạt **43 nghìn tấn**, đạt **102,6%** khối lượng năm 2024

Tỷ trọng giá trị cao su của Việt Nam sang thị trường Hàn Quốc, T12/2025



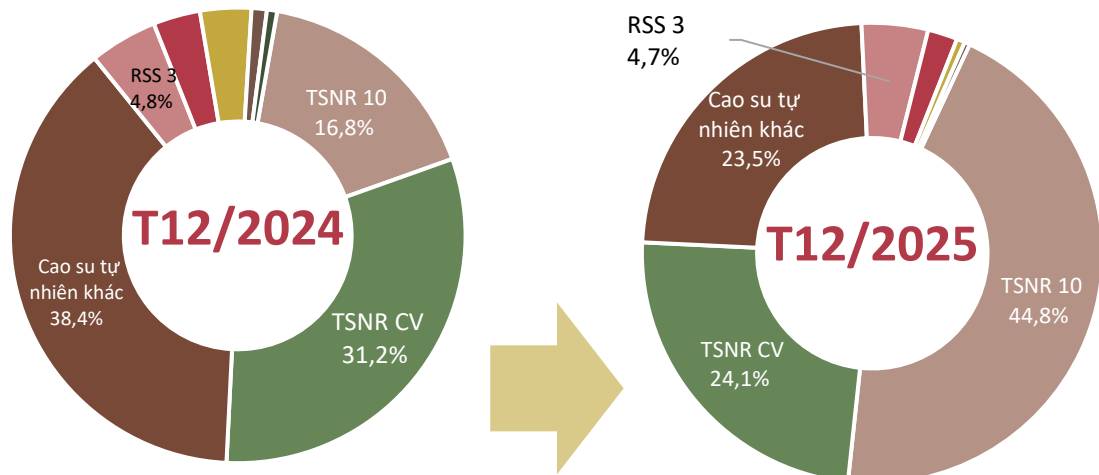
Biến động tỷ trọng giá trị cao su của VN sang thị trường Hàn Quốc, T12/2025





CAO SU

Cơ cấu chủng loại cao su xuất khẩu sang thị trường Hàn Quốc, T12/2025



Kết quả xuất khẩu cao su sang thị trường Hàn Quốc, T12/2025



Cao su tự nhiên khác

Kim ngạch: **1,64** triệu USD
 Tăng **32,3%** so với T11/2025
 Giảm **31,2%** so với T12/2024



TSNR CV

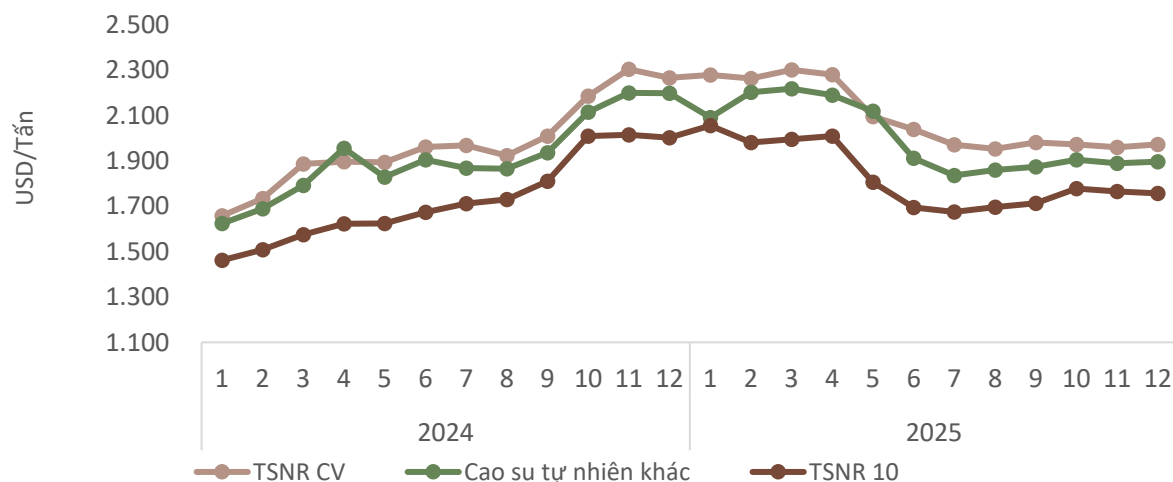
Kim ngạch: **1,68** triệu USD
 Giảm **13,7%** so với T11/2025
 Giảm **13,3%** so với T12/2024



TSNR 10

Kim ngạch: **3,12** triệu USD
 Tăng **2,7%** so với T11/2025
 Tăng **200%** so với T12/2024

Giá cao su Việt Nam XK bình quân sang thị trường Hàn Quốc, T12/2025



Cao su tự nhiên khác

Giá xuất khẩu bình quân trong T12/2025 ở mức **1.896** USD/tấn; tăng **0,4%** so với tháng trước; và giảm **13,7%** so với cùng kỳ năm 2024.

TSNR CV

Giá xuất khẩu bình quân trong T12/2025 ở mức **1.972** USD/tấn; tăng **0,6%** so với tháng trước; và giảm **12,9%** so với cùng kỳ năm 2024.

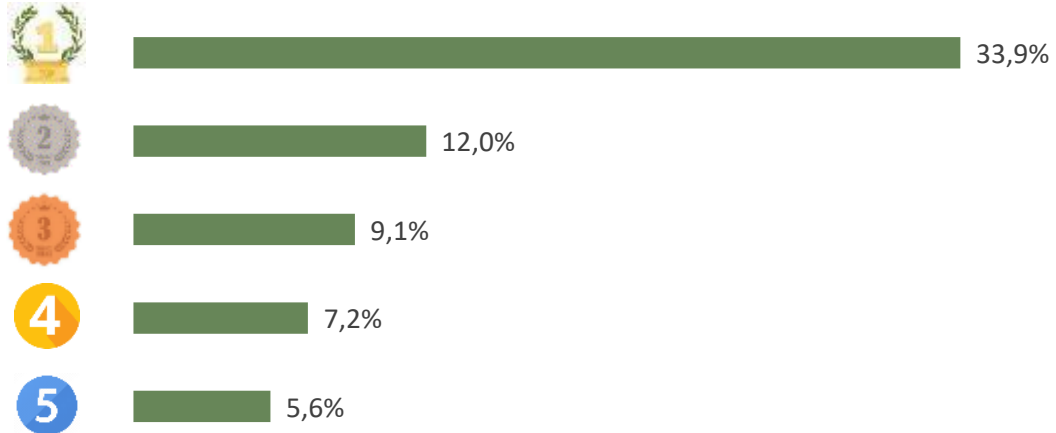
TSNR 10

Giá xuất khẩu bình quân trong T12/2025 ở mức **1.756** USD/tấn giảm **0,6%** so với tháng trước; và giảm **12,3%** so với cùng kỳ năm 2024.

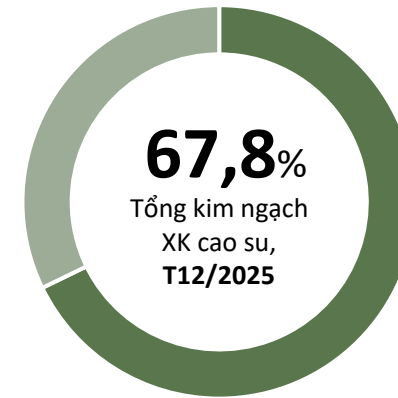


CAO SU

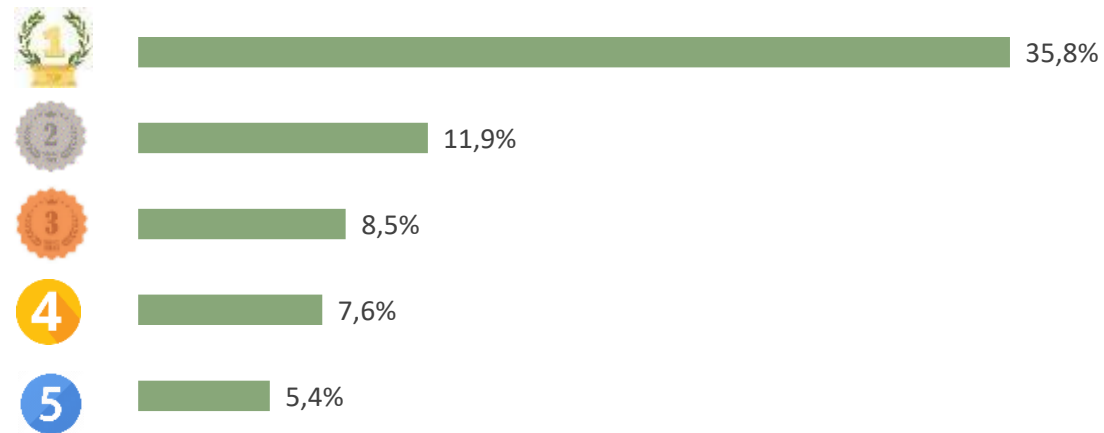
TOP 5 doanh nghiệp về kim ngạch xuất khẩu cao su sang thị trường Hàn Quốc, T12/2025



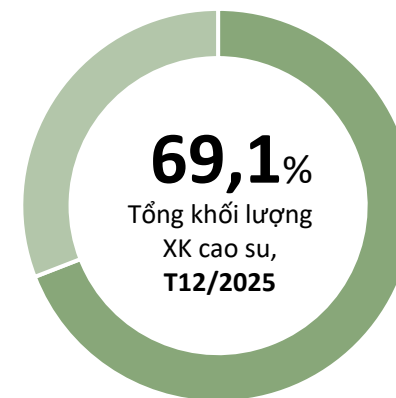
Tỷ trọng về kim ngạch của TOP 5 doanh nghiệp xuất khẩu cao su sang thị trường Hàn Quốc, T12/2025



TOP 5 doanh nghiệp về khối lượng xuất khẩu cao su sang thị trường Hàn Quốc, T12/2025



Tỷ trọng về khối lượng của TOP 5 doanh nghiệp xuất khẩu cao su sang thị trường Hàn Quốc, T12/2025





CAO SU

ĐIỂM TIN THỊ TRƯỜNG CAO SU HÀN QUỐC



Trong tháng 12/2025, xuất khẩu cao su Việt Nam sang thị trường Hàn Quốc đạt khoảng 6,98 triệu USD với khối lượng 3,8 nghìn tấn, giảm lần lượt 28,3% và 27,7% so với tháng 11/2025, phản ánh yếu tố mùa vụ và sự điều chỉnh nhập khẩu của các doanh nghiệp Hàn Quốc vào thời điểm cuối năm. So với cùng kỳ tháng 12/2024, kim ngạch xuất khẩu tăng 12,5% và khối lượng tăng 33,2%, cho thấy nhu cầu nhập khẩu từ thị trường này đang dần phục hồi. Hàn Quốc hiện chiếm khoảng 1,7% tổng kim ngạch xuất khẩu cao su của Việt Nam.

Tính chung cả năm 2025, xuất khẩu cao su của Việt Nam sang Hàn Quốc đạt khoảng 82,5 triệu USD, tương đương 108,4% kim ngạch của năm 2024, với sản lượng khoảng 43 nghìn tấn, tăng nhẹ 2,6% so với năm trước. Trong bối cảnh cạnh tranh gia tăng và yêu cầu ngày càng cao về chất lượng, tiêu chuẩn kỹ thuật và tính bền vững, xuất khẩu cao su sang Hàn Quốc trong thời gian tới sẽ phụ thuộc lớn vào khả năng đáp ứng các tiêu chuẩn khắt khe của ngành công nghiệp lốp xe và cao su kỹ thuật của nước này, cũng như việc Việt Nam đẩy mạnh chế biến sâu và ổn định nguồn cung.



Tin liên quan

Nguồn: Cục Hải quan Việt Nam



AGRE*i*NFOS

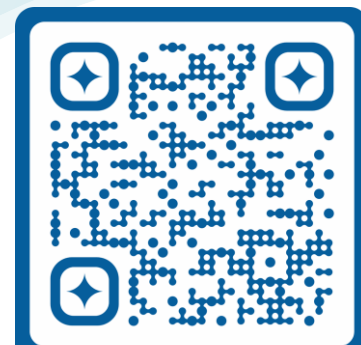
Ý kiến góp ý, xin vui lòng gửi đến:

TRUNG TÂM THÔNG TIN VÀ DỊCH VỤ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG
VIỆN CHIẾN LƯỢC, CHÍNH SÁCH NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG

Địa chỉ: *Số 16 Thụy Khuê, P. Thụy Khuê, Hà Nội*

Email: thongtinhitruong@ipsard.gov.vn; info@agro.gov.vn

Website: <http://agro.gov.vn/>



Xem thêm báo cáo